Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 4128 — SIX PAGES — NGÀY THỨ SÁU 1er JUILLET 1932 — NGÀY 28 THÁNG NĂM, NĂM NHÂM-THÂN — SÁU TRƯƠNG — NĂM THỨ 25

A LOUER

LUC-TINH TAN-VAN

GIÁ BÁO
Một năm .... 12$00
Sáu tháng 6.50
Ba tháng 3.50
Một số 0.05

XIN LƯU Ý
Mua báo xin trả bạc trước và gởi ngay cho ông Nguyễn văn Của, Tổng lý
Bài vở đăng báo thì gởi cho ông Lâm v. Ngọ, Chủ-nhiệm.

Báo xuất-bản hằng ngày, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt

Số dây thép để LUCTINH-SAIGON
Dây thép nói: Số 203-Saigon

CHỦ-NHƠN NGUYỄN-VĂN CỦA ✻ — CHỦ-NHIỆM LÂM-VĂN-NGỌ

Báo-quán: ở đường Lucien Mossard số 57.— SAIGON

Thay mặt cho tòa báo ở bên Pháp Quốc
E. BOURDET & Cie
9, rue Tronchet — Paris (VIIIe)

A LOUER

MỘT VIỆC NÊN PHÒNG

TRONG BUỔI TRÍ-THỨC THẤT-NGHIỆP

Mới kỳ trước đây, ký-giả có thuật chuyện ba người Nhựt-bổn ở Mãn-châu về nước, nhân lúc trong nước gặp nạn khủng-hoảng, bạng người trí-thức thất nghiệp rất nhiều, mới lập mưu lừa dối, nói rằng mình về mộ người sang Mãn-châu làm quan, ai muốn ứng mộ thì phải đến để biên tên vào sổ và nạp hai đồng bạc tổn-phí. Cả ở Đông-kinh và ở mấy tỉnh gần Đông-kinh, số người đến ứng mộ có đến bảy tám ngàn người, mấy cậu kia cũng lừa được một số tiền khá to. May mà Chánh-phủ biết ngay, liền thông điệp đi các nơi, mưu gian của mấy chàng mới bại lộ, nếu không thì việc ấy thành hiệu còn chưa biết đến thế nào.

Ở xã-hội ta bây giờ, cái nạn khủng-hoảng có cũng đã lâu, cái hạng trí-thức thất-nghiệp nghe chừng cũng đã khá nhiều, không kể những người có bằng sơ-học Pháp-Việt mà không được theo học lên các trường trên, kể ra cũng có đến hàng vạn người, mà muốn kiếm việc làm, thì không những là tuổi còn nhỏ, sức học còn non, chưa đủ sức làm việc đã đành, mà than ôi! mật ít ruồi nhiều, bồ-dục đâu đến bàn thứ năm, lại đến những người có bằng cao-đẳng tiểu-học, cả những người có bằng tú-tài Tây mà nhà nghèo không thể theo học được nữa, cũng đành bó tay ngồi chịu. Cả ngày ăn dưng ngồi rồi, không có công việc đã dễ sanh lòng chán nản lắm rồi, phương chi lại gặp buổi túng quẫn, thì lại càng nóng nảy về nghề kiếm ăn. Đương cái tình cảnh ấy, tài gì khỏi những quân gian-hiệt thừa cơ lợi-dụng, bày vẽ ra đường kia mối nọ, tìm cách lừa dối để lấy tiền. Lạ gì những người đương ngồi không, không có việc làm mà có người dắc việc đến cho khác gì đương đói mà có người đem cho cơm, đương lạnh mà có người đem cho áo, tất là vui mừng hớn hở, không kịp suy xét kỹ càng, thì tài gì cho khỏi mắc mưu gian của chúng. Đến khi biết được mưu gian của họ, thì việc đã xong rồi, tiền đã mất rồi, không thể nào đòi lại được nữa, thế chẳng phải là mất tiền mà lại mang tiếng dại để cho chúng cười nhạo ư?

Cái mưu gian của quân gian-hiệt, thật là thiên hình vạn trạng, người đương sự vì việc cần-cấp của mình, thật không thể nào hiểu thấu được, nhân tiện xin kể qua vài việc ký-giả đã được nghe, để tỏ bày cái mưu gian của họ, tưởng cũng không phải là câu chuyện thừa.

Một người có bằng cao-đẳng tiểu-học đã mấy năm nay, mà không có công việc làm, đã chạy hết cửa nọ đến cửa kia, tổn phí kể cũng khá nhiều, mà không có chút kết quả. Bỗng có người (cũng là người quen biết đã lâu) đến mách cho một chân thơ ký ở một sở kia, phải tổn phí mất ba trăm đồng (hai trăm đồng tiền cọc, còn một trăm thì để mua đồ trí kiến và chi vào những việc tiêu vặt). Người kia đương tìm việc không được mà nghe tin ấy, thì mừng quá, hết sức lo chạy được một trăm đưa cho người lo việc. Người lo việc nhận số tiền ấy, bảo là mua đồ trí kiến, cách vài ngày nữa đến bảo người kia rằng đồ lễ đưa rồi, chỉ còn đợi tin mừng mà thôi. Người đương sự đợi mãi đến ba tháng, không thấy tin tức gì. Đến giục người lo việc, thì người lo việc cứ nói quanh, nay mượn cớ nầy, mai mượn cớ khác, sau hết nói rằng ông chủ đổi nơi khác, thành ra việc không xong, thật là không may, thôi đành đợi dịp khác. Thôi thế là trăm bạc mất không, không thể nào đòi lại được nữa.

Lại còn cách nầy nữa mới thật là quỉ quyệt gớm ghê. Một người có bằng sơ-học Pháp Việt đã lâu, tuổi đã lớn, không thể theo học lên các trường trên, mà tìm việc mãi không được, ngồi không đã ba năm nay, bỗng có người đến đưa vào làm việc ở một sở tư kia, cùng ngồi một bàn giấy với người ấy, để người ấy vẽ bảo công việc cho, lương mỗi tháng mười-lăm đồng, nhưng mà ít lâu công việc thạo, thì sẽ được thêm lương là hai-mươi hay hai-mươi-lăm đồng. Bây giờ lễ lạt tổn phí mất một trăm đồng, hễ có tiền ngày nào thì được đi làm ngay ngày ấy. Người đương sự mừng quá, vội vàng lo đủ số tiền đưa cho người kia, rồi được đi làm thật. Té ra người kia có xin gì với ông chủ, có xếp đặt công việc gì cho người lo tiền đâu. Cứ đến buổi thì đưa vào bàn giấy mình để sai khiến, ông chủ hỏi thì nói rằng mình mệt nhọc không làm xuể việc, phải đưa người nhà vào giúp dở độ vài tháng. Người tập sự kia không biết gì cả, cứ một ngày đi làm hai buổi, đến cuối tháng thì lãnh lương mười-lăm đồng (người kia giao cho), trong lòng vẫn chắc rằng thế là có việc làm chắc chắn và ít lâu sẽ được thêm lương, ngờ đâu cuối tháng thứ hai, người kia trả tiền công rồi nói: « Tôi thật lấy làm phàn nàn, vì rằng ông chủ kêu rằng anh chưa đủ sức làm việc. Việc làm hỏng nhiều không thể dùng được. Vậy anh phải đành lòng về nhà, rồi tôi sẽ liệu cách khác ». Thôi thế là người tập-sự mất một trăm đồng, mới lấy lại được ba-mươi đồng, lại hai

được nữa.

Ấy những cách lừa dối thông hoạt và thâm hiểm như thế, khiến cho người bị lừa cứ cứng

tháng đi làm không công đành chịu không còn cách gì nói miệng ra, không còn biết nói thế nào, ngoài ra lại còn những cách đơm đó ngọn tre còn là nói chày nói cối, mỗi người có cách riêng của họ, không thể nào biết được cho cùng. Bà con ta xin để ý để phòng, đừng có nhẹ dạ tin người, sợ mắc phải mưu gian của chúng. H. T. B.

Lòng sốt-sắng về việc nghĩa

của ông Nguyễn-v.-Đắc đối với hội Cứu-tế

Ở đời, không nghe chi vui tai hơn là nghe người làm việc nghĩa. Cho nên, mỗi khi nghe có ai làm được một việc nghĩa gì, bất cứ việc nghĩa ấy lớn hay nhỏ, tất sao trong lòng cũng phát cái vẻ vui mừng, và vô cùng cảm ngợi.

Nầy đây là cái tin ông Nguyễn-văn-Đắc, chủ tiệm Patisserie-Confiserie, 31-33, rue Sabourain, mà chúng tôi vừa được hay, thật cũng là vẻ việc làm nghĩa đáng mừng vui và ngợi-khen lắm.

Vẫn biết rằng đương giữa lúc nền kinh-tế trong xứ bị khuẩn-bách người buôn-bán muốn giữ vững được ngôi hàng mình, tưởng cũng không phải là một việc dễ, phải hết sức trù phương liệu thế mà day trở đủ đường, thì họa chăng mới miễn-cưỡng được. Thế nhưng mà ông Nguyễn-văn-Đắc, vì lòng háo nghĩa, thấy trong xứ thường gặp phải tai-trời, khiến đồng-bào phải lầm lúc lầm than, đành quên lợi nhà, chỉ lo việc cứu tai tuất nạn.

Kể từ ngày hôm nay đây, 1er Juillet 1932, là ngày ông khởi-sự truất mười phần trăm (10 %) trong món tiền của ông thâu vô ở tiệm ông để hiến cho hội Cứu-tế bỏ vào quỹ, hầu giúp cho đồng-bào thất-nghiệp, cùng các việc phước-thiện khác.

Và lại việc ông truất 10 % đây ông cũng chẳng có định ngày nào thôi, nghĩa là việc « nghĩa » ấy ông cứ làm hoài, càng được lâu năm chầy tháng chừng nào thì càng tốt chừng nấy.

Muốn chứng nhận tấm lòng sốt-sắng của ông Nguyễn-văn-Đắc đối với việc nghĩa thế nào, chúng tôi xin đăng nguyên văn bức thơ của ông gởi đến cho ông Hội-trưởng hội « Nam-kỳ Cứu-tế nạn dân » như dưới đây cho đồng bào được rõ:

Saigon, le 27 Juin 1921

Kính cùng ông Hội-trưởng Hội cứu tế nạn dân.

SAIGON.

Ông Hội-trưởng,

Gặp buổi kinh-tế khuẩn-bách, cái nạn thất-nghiệp lan tràn khắp cả xứ, đã vậy mà tai-trời dồn dập, nay bão mai lố, đồng-bào nghèo nguy, đói khó một ngày một nhiều. Người hảo tâm ai nở điềm nhiên tọa thị cho đành.

Tôi vẫn là nhà buôn, thấy cảnh khốn nạn đau lòng ấy ngồi yên không đặng, nên muốn giúp trong muôn một.

Việc tôi tính giúp đồng bào đói khó đây, nhờ có quí-hội tán-thành thì mới mong sau nầy có cái hiệu quả mĩ-mãn.

1· Tội định truất ra 10 %. tiền thâu mỗi ngày để bỏ vào làm tiền cứu-tế, kể từ ngày 1er Juillet tới đây.

2· Muốn cho công việc phân minh, hội Cứu-tế có quyền phái một người để kiểm soát tiền thâu mỗi ngày.

Muốn cho việc làm được kết-quả mĩ-mãn ta cần phải cổ-động cho nhiều trong các báo.

Thế thì tôi trông mong nơi quí-hội điều đình cùng các nhà báo để đăng những bài cổ-động mà lần lượt sau nầy tôi sẽ gởi lại quí-hội.

Ý-kiến ông thế nào, nhờ ông dạy bảo, tôi rất cám ơn.

Nay kính.
NGUYỄN-VĂN-ĐẮC
Patisserie-Confiserie
31-33, rue Sabourain à Saigon.

P. S. — Lúc bình thường, thì mỗi tháng do theo sự truất 10 %.. tiệm tôi có thể cho hội Cứu-tế 150 đồng

NỮ QUYỀN TẠI PHÍA TRỜI TÂY

Một bà chủ báo lật đổ cả Chánh-phủ

Chắc ai đã đọc đến lịch-sử nước Thổ-nhĩ-kỳ tất cũng còn nhớ cái tên Sabad Padsil.

Sabad Padsil! một bậc phụ-nữ anh-kiệt của nước Thổ, một tên linh tiên-phuông của toàn-thể phụ-nữ hoàn-cầu trên trường giải-phóng, 1 người mà ai biết đến cũng phải kính-phục.

Ta nên biết: hồi đầu thế-kỷ hai mươi chị em nước Thổ còn phải chịu nhiều nỗi. Suốt đời che kín mặt, thân liễu yếu đem vùi-dập trong chốn thâm khuê còn biết chi là đời.

Song le, nhân dịp trong nước cải-cách, phong-trào nữ-quyền lan rộng khắp nơi bạn gái nước Thổ đã giải-phóng được một cách rất mau.

Giơ chân đạp tan bức tường, tập-quán hủ bại vùi dập cái tánh thẹn-thuồng e-lệ, chị em đã nhảy ra đỡ lấy làn sóng văn-minh chẳng thua gì các bạn mày râu.

Phụ-nữ nước Thổ mà nay đứng được ngang hàng với phụ-nữ Âu-Mỹ cũng nhờ một phần to về bà Sabad Padsil.

Bà Sahad Badsil đã có công trong việc bạn gái giải phóng. Nay ta nên xét qua đời bà cho được biết rõ tường và cách hành-động của bà tưởng cũng là một đều hay:

Ngày 26 tháng tám năm 1872, tức là ngày bà Sabad cất tiếng khóc chào đời tại kinh-thành Angora.

Thân phụ bà, một nhà qui phái học thức uyên thâm; họ Padsil đã mấy đời nối nhau làm quan, cụ Ramad Padsil đã nối nghiệp nhà mà giữ chức chánh án trong thành-phố! Ông cụ thân sinh ra Sahad là người thích mới, chẳng như ai, khư khư giữ chặt lấy những hủ tục đã đem nước Thổ vào nơi nguy hiểm, mà quyết chí hoan nghinh làn sóng mới, làn sóng đã đem nâng cao nước Thổ lên ngang hàng cùng các nước văn-minh trên thế-giới.

Cô Sabad được cha mẹ yêu quí như hột ngọc trên tay, lên 6 tuổi đã cho đi học. 12 năm về sau, năm 1884, cả năm đáng ghi nhớ trong đời cô, Sabad đã giựt bằng tú tài trung-học.

Cô Sabad chẳng những tư-chất thông-minh, nhan sắc lại mỹ lệ trăm phần nên kinh thành chẳng ai là không biết tiếng cô.

Sau ba năm dồi mài kinh-sử, cô Sabad đã đậu bằng-cấp tấn-sĩ văn-chương.

Bà Nghe nầy vốn đã hao tâm lực khảo-cứu về vấn-đề phụ-nữ thế-giới, nên bài « đại luận » của cô đem trình hội-đồng khảo thí đã lấy tên « phụ-nữ thế-giới » trong 50 năm nay.

Lời văn đã lưu loát, tư-tưởng lại sâu xa, nên các quan trưởng đều chắt lưỡi mà phê « ưu hạng ».

Cái đời cô Sahad chẳng phải đến đây là hết; chí nguyện của cô là quyết đem tấm thân thơ liễu ra làm việc cho đời giúp ích cho chị em.

Hồi ấy phong-trào nữ-quyền ở nước Thổ chưa có gì hết, nên cô quyết giang tay làm việc.

Cuối năm 1890 cô Sahad Pasild liền kết duyên với một viên trạng sư cùng tỉnh tên Mupho Alla song được hai năm sau thì hai bên vì bất đồng tư-tưởng nên cùng nhau ly-dị.

Ly-dị! xin độc-giả nên nhớ rằng hồi cuối thế-kỷ thứ 19 việc ly-dị ở nước Thổ là một việc ít mà quốc-dân Thổ đối với việc nầy rất ghét. Mà nhứt là trong đám thượng-lưu, thì việc chia rẽ lại là một việc ít khi xảy ra. Trong gia-đình nào mà có người ly-dị thì cho là một chuyện xấu, có hại đến danh dự.

Song cô Sahad chẳng cho thế là phải. Theo ý cô, trong gia-đình mà hai bên không yêu nhau, không đồng tư-tưởng thì nên ly-dị; như vậy là hạp lẽ phải; đã hạp lẽ phải thì sao lại cho là có hại đến danh dự được.

Sau khi cùng chồng ly-dị được sáu tháng bà Padsil liền đem hết tâm lực ra làm việc xã-hội.

Vì bà xét phụ-nữ cũng là phần tử của xã-hội thì lấy lý chi mà cấm họ không cho được hưởng quyền lợi như bọn tu-mi? Cô liền đứng lên hô hào chị em bạn gái nên giải phóng. Cô Sahad nghĩ rằng: « Nay nếu muốn hô hào bạn gái cùng nhau đạp đổ cái hủ tục đã thấm ngấm trong óc họ từ mấy ngàn năm tất phải cần cổ-động cho khéo. Mà công việc truyền bá tư tưởng mới nào phải việc dễ, nếu mà muốn làm cho có kết quả cần phải có nhiều lợi khí trong tay. Cô nghĩ ngay đến việc lập ra một tờ báo Phụ-Nữ.

Một tờ báo Phụ-Nữ! Một cái lợi khí độc nhứt có thể giúp cô trong việc tiến hành công việc trong lúc đầu, đầy dẫy những sự khó khăn.

Năng lực tự quyết của cô lúc ấy đã chẳng để cô do dự mà tờ « Thổ-nhĩ-kỳ tấn Phụ-nữ » tuần báo đã xuất đầu ra mắt chị em ngay hồi cuối năm 1894 do cô Dahad giữ chức chủ-nhiệm kiêm chủ-bút.

Trong buổi đầu tuy công cuộc cô làm chẳng thấy có kết-quả tốt tươi cho lắm, song cô Dabah nào có nản lòng; cô quyết đem hết tài học ra làm việc hai chữ « thành công ».

Mà thành công thật; lúc đầu thì bạn phụ-nữ Thổ còn ngần ngại, song sau ai nấy đều lần lần tỉnh ngộ mà công cuộc của cô Dahad cũng theo đấy mà tiến rất lanh trên đường tiến bộ.

Trong khắp nước Thổ xuất hiện ra rất nhiều những hội binh vực quyền lợi cho Phụ-nữ. Mục-đích là đòi quyền cho đàn-bà trong gia-đình và ngoài xã-hội.

Chánh-phủ lúc đầu tuy có phản kháng cách hành-động của bọn « tân nữ lưu » song may thay, từ khi ông Mutapha Kemal lên cầm quyền thì chị em lại được tự-do hành-động.

Nay nếu khách du-lịch mà qua thăm nước Thổ thì sẽ thấy bạn quần thoa bên ấy tiến bộ mau chóng là ngần nào. Cái áo dài lượt thượt, cái miếng vải che kín mặt xưa kia nay đã theo thời gian mà biến đổi thành áo cộc mủ nhỏ theo như cách phục sức của phụ-nữ Âu-Mỹ.

Thế lực bạn gái nước Thổ nay chẳng kém gì các bạn mày râu; họ có quyền tuyển-cử, quyền ứng cử nghị-viên hàng tỉnh, làm quan tòa thầy kiện.

Tôi tưởng nên nhắc lại một chuyện sau nầy:

Hồi năm 1917, tòa nội-các Saboub đương cầm quyền trong tay mà thủ tướng Saboub là tay ghét cánh yếu vô cùng. Cũng vì thấy họ làm phách dữ quá, thủ tướng Saboub định khuynh loát họ cho « bả » nên hết sức kềm chế đủ đường: hạn chế hội viên đàn-bà đọa nạt bà Sabad, tạm đóng cửa báo Thổ-nhĩ-kỳ tân Phụ-nữ tới bốn lần...

Nhưng bà Sabad chẳng phải tay vừa.

Ngọn trào Phụ-nữ giải-phóng đương cuồn cuộn chảy, dầu cứ ngăn cản cũng chẳng được; trước thái-độ áp bức của thủ tướng Saboub, bà Sabad cực lực phản kháng.

Bà phản-kháng kịch-liệt quá đến nỗi tòa nội-các Saboud bị lật đổ; các ông nghị cùng quan thủ tướng đều lui cả.

To thay là thế lực của phái yếu Thổ-nhĩ-kỳ.

Còn tiến. Trên trường giải-phóng chị em nước Thổ còn tiến. Mà người linh tiên phong của đội quân nương-tử ấy, ta nên nhớ lấy tên bà Sahad Pudsil.

Mme NGỌC-THẺ.

Những măn-đa bị mất dưới nạn tàu « G.Philippar » được trả tiền lại cho mỗi nguyên-chủ

Tiếp theo cái tin của chúng tôi đã đăng trong số báo trước, nay được lời bố-cáo của quan chánh sở Bưu-điện cho nhân-dân được hay rằng:

Về những măng-đa gởi theo chuyến tàu « G. PHILIPPAR » chẳng may bị chìm trong tuần tháng trước, thì vừa rồi Bộ ở bên Pháp đã ưng thuận theo lời xin của quan Toàn-quyền Pasquier, cho phép sở Bưu-điện hườn ngay số tiền măng-đa lại cho mỗi nguyên chủ, chớ khỏi phải chiếu theo lệ định thường là đợi đến 18 tháng.

Vì những măng-đa ấy đã theo tàu mà chìm mất tiêu rồi, có khi đã tan rã mà thành nước rồi, còn có hi-vọng gì tìm lại được nữa.

Vậy ai là người có gởi măng-đa theo chuyến tàu « G. Philippar » bị hìm ấy, nên xem cái tin nầy.

ĂN MỘT CẮT BÁNH ĐƯỢC GIÚP ĐỒNG-BÀO THẤT-NGHIỆP MỘT XU

Tiệm cafe Nguyễn-văn-Đắc ở đường Sabourain lấy 10 phần trăm số tiền bán mỗi ngày để đóng cho hội Cứu-tế nạn-dân, giúp đồng-bào thất-nghiệp. Không lẽ ta có bánh ăn mà đành quên đồng-bào thất-nghiệp; nhớ đến đồng-bào thất-nghiệp, muốn giúp cho họ tức là ghé lại tiệm đó mà ăn.

Tin Kinh-đô

Chết đuối

Hôm 24 vừa rồi, một người con gái chừng 16 tuổi xuống giặt rửa ở bến sông gần Đập-đá, chẳng may trợt chơn lọt xuống sông. Mấy người đi đường thấy hai tay giơ lên khỏi nước ngoắt rồi lại chìm xuống thì đã có vài người can đảm nhảy xuống vớt lên thì người con gái ấy đã bất tỉnh nhân sự.

Chỗ ấy rất sâu và có tiếng là nhiều ma-da, tối nào cũng nghe bọn ấy lên bờ ngồi khóc (theo lời người ở xóm ấy) và theo như lời người xuống vớt người con gái ấy lên thì có vật gì nhớt cầm tay lôi xuống không cho vớt.

Đứa gái ấy đã đem vào nhà-thương chắc sẽ sống được.

ĐOẢN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

GÁI HƯ CHỒNG ĐỀ

của HỒNG-THÀNH.

(Tiếp theo)

Thiếm giáo đưa chồng ra xe mà tấc dạ dường kim châm dao cắt, đi năm bảy bước thiếm lại lấy khăn chậm nước mắt, thầy giáo nhìn vợ mà gan đau ruột thắt, thầy muốn liền danh-giá mà dẹp phức chuyện ly hôn; thầy đi kề sát một bên vợ, để nhìn cái vẻ bá-mị thiên-kiều cho thỏa tấm lòng thương xót, nếu không sợ tai mắt kẻ đi đường thì thầy đã ôm vợ vào lòng mà bi-xả lỗi ngày ngày xưa.

Lúc bấy giờ, trong tâm thầy dường như có hai đám giặc đương xung-đột, một bên phò giá-trị của danh-dự, một bên trợ ma-lực của ái-tình, kẻ thì buộc phải ly hôn, người lại ép đừng đoạn nghĩa. Một mình thầy đứng giữa chẳng biết nghe ai, kìa gần tới bến xe, phải liệu sao cho chóng.

Ôi! lòng thầy bối rối tợ vò tơ, hai đám giặc trong tâm càng đánh nhau dữ-dội, quyết phân thắng phụ trong khoảng vài phút nữa đây. Con ấy, thình-lình một lần tư-tưởng bay ngang qua trí não, kế một bức tranh thiên-nhiên trước mắt thầy rỏ ràng: nọ là vườn xoài râm-rợp, tàng nhánh bùm-tum, giữa cảnh đêm khuya một đôi tình-nhân đương tay ấp má kề giọt vắn giọt dài khóc giã-từ nhau cơn cách mặt. Bức tranh nầy nó có mãnh-lực phi-thường, kéo lôi thầy giáo ra cách xa vợ thầy hơn hai thước, gương mặt lại đổi ra trầm-nghị, cái lớp sóng bi-sầu kia bay mất tự hồi nào. Thầy nghe trong tâm có vẻ bình-hòa, đãng «giá-trị của danh-dự» đã thắng trận, đương lo đề-xướng cái thuyết «buộc phải ly hôn» — Một người lãnh-tụ trong đảng ấy tuyên-ngôn rằng: «Ngươi chớ thấy kẻ lang-tâm trắc-nết bi-lụy mà vội quên cả sự tủi-nhục đang rấp-ranh muốn cướp mất cái «giá-trị vi nhơn» của ngươi....

«Vợ đó thôi, ngươi có thể tìm vợ khác được, thử hỏi giá-trị mất rồi ngươi chuộc lại được chăng? Cũng một thứ nước mắt ấy, cũng giống cảnh sanh-ly nầy, mà buổi trước vợ ngươi đã đem đổi bán cho một kẻ bình-bồng dốt-nát, nay lại đem «rưới» trước mặt ngươi, vậy ngươi đành rước mua sao chớ! Nếu ngươi không đủ nghị-lực mà chống-chỏi với cảnh nầy, thì cái tiếng si-tình ngàn năm, ta đố ngươi giải-thoát».

Thầy giáo đương say-tỉnh, nghe được những lời «chánh-trực» ấy, dường thức giấc mê hồn, thầy xăm-xúi đi ngay lại bến xe, không muốn ngó-ngàng chi đến vợ. Xe bóp kèn sửa soạn chạy, thiếm giáo đưa mắt ngó theo chồng bằng một cách thê-thảm bi-sầu, thỉnh-thoảng trên đôi má lại lăn tròn hai giòng lệ. Thầy giáo cũng day mặt lại nhìn vợ lần sau chót, mà thốt với lời nầy: «Thôi, mình về dưới nhà bằng-an!» Thiếm giáo vừa muốn trả lời, thì chiếc xe-đò kia từ-từ chạy tới, tiếng máy rồ inh ỏi, khỏa lấp cả những lời tiền-biệt của kẻ trên xe người dưới đất. Thiếm giáo đứng trông theo cho đến khi chiếc xe kia khuất dạng, mới chịu trở gót về nhà.

Trọn ngày ấy, thiếm giáo không biết tới cơm nước, thiếm rầm riết trong phòng khóc than rấm-rút, vợ-chồng ông Hương cầm xót vô ngần, bà hết tiếng khuyên-lơn, mà thiếm giáo vẫn chưa nguôi lòng được. Sáng hôm sau, thiếm vào lạy cha mẹ chồng, cùng từ-giã tôi-tớ trong nhà, rồi mướn một cái xe location chở hai cái rương mây, trở về nhà cha mẹ ruột.

∴

Nhằm bữa vắng khách, ông Hương-chủ rảnh-rang ngồi đàm-đạo chuyện nhà với vợ, nhớ tới con gái có chồng xa, lâu ngày vắng bặt chẳng thấy về thăm, nên ông mới nhắc: «Cha! Sao gần hai tháng nay mà không thấy con nhỏ léo về, vậy đâu mai mốt má nó lên trên chơi rồi biểu con nó về một bữa; cái thứ con gái hễ nghe nói gả lấy chồng thì làm bộ khóc-nằn khóc-éo, không ưng không chịu; mà hễ chừng cưới rồi thì trết-cúp không thương nhớ gì đến nhà cửa mẹ cha». Nói tới đây, nghe tiếng xe-hơi ngừng trước cửa, ông liền bước ra dòm, thấy con gái về, ông mừng quýnh sửa-soạn kêu vợ cho hay, song thấy con ngoái ngó bước vào vừa đi vừa khóc tức tưởi, ông Hương ngạc-nhiên chẳng rỏ nguyên-do, ông hỏi lớn rằng: «Sao mà khóc vậy con?»

Thiếm giáo làm thinh chẳng trả lời, vô tới nhà thiếm càng bi-lụy hơn nữa, vợ-chồng ông Hương-chủ hoảng-hốt sửng-sờ, gạn hỏi coi vì sao mà khóc than thể ấy. Thiếm giáo liền móc túi lấy bức thơ của chồng gởi đưa cho ông, ông liền xé bao ngoài, rồi dở ra xem:

«Kính song-nhạc nhã giám,

«Rể bất-nghĩa xin cam tội cùng «ba má; vì con nghĩ phận làm trai «không lẽ cứ khu-khu nơi chốn chôn «nhao cắt rún, bó buộc kiến-văn «chẳng ra khỏi cổng nhà làng. Nay «con dốc chí trải bước phiêu-lưu, «rày đây mai đó, đem thân dạo «khắp nước non nhà, trước là ngoạn «mục những nơi thắng cảnh danh «sơn, sau là mở rộng đường lịch-«duyệt nhơn tình thế thái. Nếu sau «khi đi từ Nam chí Bắc, mà không «có đều chi uất-trắc trở-ngăn, thì «con sẽ luôn dịp đáp tàu sang Pháp; «vì bên ấy có nhiều học-sanh Việt-«Nam qua du-học, tưởng khi con «đến sẽ gặp được bạn thuộc-quen, «khỏi ngại-ngùng về nỗi đường đi «nước bước...

CÒN NỮA

ĐÔNG-DƯƠNG HỎA-XA NAM-QUẢN

Lời rao

Xe-lửa khởi sự chạy lại trên khoảng đường Tourcham-Dalat

Kể từ 30 Juin 1932, đường xe-lửa Tourcham-Dalat khởi sự chạy lại theo như thể-thức sau nầy:

1· — Xe-lửa chạy lại được từ Tourcham tới Arbre-Broyé nhưng hành-khách và hàng-hóa phải sang xe ở khoảng cây số 42+500 tới 42+850. Từ Arbre-Broyé tới Dalat thì vẫn đi xe hơi như trước.

2· — Xe-hơi chạy tiếp với xe-lửa hằng ngày lên xuống Saigon-Dalat thì chạy theo giờ xe cũ mà có sửa đổi lại chút đỉnh (xem bản giờ xe chạy dán ở các ga). Còn xe-hơi chạy tiếp với xe-lửa hằng ngày lên xuống Dalat-Nhatrang thì hiện nay chưa có thể chạy được.

3· — Xe-hơi chạy tiếp với xe đêm lên xuống Saigon-Dalat vẫn chạy mỗi tuần hai lần (thứ hai và thứ sáu ở Saigon chạy, thứ tư và Chúa-nhựt ở Dalat chạy).

4· — Hành-lý và hàng-hóa gởi đi mau, mỗi món không được nặng quá 80 ki-lô và phải trả tiền sang xe mỗi món 0 $ 05.

5· — Hàng-hóa lẻ gởi đi chậm phải sang xe thì khi đem gởi phải trả trước tiền sang xe tính theo hai cách nầy: Một món đồ nặng không quá 200 ki-lô và chiều nào dài nhứt của nó không hơn 3 thước tây, thì trả tiền sang xe mỗi tấn 1 $ 50.

6· — Hàng-hóa phải sang xe mà mướn chở trọn một toa xe, thì không món hàng nào được nặng quá 300 ki-lô và chiều nào dài nhứt của nó không được hơn 5 thước, bằng không thì xe-lửa không nhận chở. Còn tiền sang xe thì trả một giá với hàng-hóa lẻ gởi đi chậm, nghĩa là 1 $ 00 mỗi tấn nếu như không một món hàng nào chở trong toa xe được nặng quá 200 ki-lô và chiều nào dài nhứt của nó không được hơn 3 thước; còn như quá số đó, nghĩa là có một món hàng nào nặng trên 200 tới 300 ki-lô và chiều nào dài nhứt của nó hơn 3 thước tới 5 thước, thì phải trả tiền sang xe đã định như trên, chớ không phải tính riêng từ món hàng một.

7 — Hàng-hóa bỏ rời như là gạch, sỏi, ngói, vân vân, cùng những món hàng nào mà không nặng quá và dài quá số đã định ở khoản trên đây mà phải sang xe thì đáng lẽ không nhận chở, nhưng sau khi đã hỏi người lãnh thầu việc sang xe chịu rồi, thì có thể nhận chở, song gặp lúc như vậy thì phải thương-lượng bàn-bạc để định giá tiền sang xe là bao nhiêu.

Saigon, le 25 Juin 1932.

CHƯƠNG-TRÌHN

các cuộc vui thể-tháo tại sân Mayer ngày 10 Juillet để giúp nạn bảo tố Trung-kỳ do hội báo-giới và T.C.T.T.A. tổ-chức

«Một ngày Thể-tháo» để giúp đồng-bào bị nạn miền Nam Trung-kỳ. của Báo-giới quốc-âm và Tổng-Cuộc Thể-Thao Annam tổ-chức.

Sân Thể-tháo đường Mayer

Chúa-nhựt 10 Juillet 1932

BUỔI SỚM MƠI TỪ 7 GIỜ TỚI 9 GIỜ CÁC CUỘC THI ĐIỀN-KINH (CONCOURS D'ATHLETISME)

1 Chạy 100 thước
2· — 200 —
3· — 400 —
4· — 800 —
5· — 1500 —
6· Ném tạ (Lancement du poids)
7· Phóng lao (Javelot)
8· Ném dĩa sắt (Lancement du disque)
9· Nhảy sào (Saut à la perche)
10· Nhảy cao (Saut en hauteur)
11· Nhảy xa (Saut en longueur)
12· Chạy tiếp sức (Course de relai)

BUỔI CHIỀU NGÀY THỨ TỪ 3 GIỜ RƯỠI TỚI 5 GIỜ RƯỠI

1· — Tiếp theo cuộc thi điền-kinh (đồ chót).

TỪ 5 GIỜ TỚI 6 GIỜ

2· — Trận đá banh tròn kịch liệt, có hai hội trứ danh tranh nhau.
3· — Phát phần thưởng.

Các cuộc thi điền-kinh nơi trên đây, anh em Thể-tháo đều dự đặng hết dầu có chơn trong Tổng-cuộc hay là ngoài Tổng-cuộc.

Đăng tên dự thi do nơi báo-quán Trung-Lập, Sài-Thành, Đuốc-Nhà-Nam và Công-Luận, kể từ ngày bữa nay cho đến ngày 5 Juillet 1932 là ngày khóa sổ.

Khỏi phải đóng tiền chi hết.

ĐIỀU LỆ CUỘC THI ĐIỀN-KINH

SÂN CHƠI. — Các cuộc thi sẽ chơi trên sân Tổng-cuộc Thể-tháo Annam, vô phía đường Mayer. Chỉ có những người trong ban kiểm-soát được vô ra trong sân với các thí-sinh mà thôi.

BAN THẨM XÉT. — Ban thẩm xét (kiểm soát) do nơi ban Trị-sự của Tổng-cuộc cử ra.

THÍ-SINH. — Thí-sinh phải là hạng tài-tử (amateurs). Trong khi dự thi xin giữ tư cách thể-tháo, nghĩa là biết tuân kỷ-luật, và lấy cách phong nhả mà đối đãi với các anh em Thể-tháo khác.

Y-PHỤC. — Chỉnh tề: quần cụt tới gối (culotte) trắng hay là màu tự ý, áo thun cụt tay (maillot). Thí-sinh nào có chơn trong hội Thể-tháo, nên dùng màu áo hội của mình.

Ban thẩm xét sẽ phát số hiệu để đeo sau lưng và trước ngực theo thứ tự.

Trong lúc dự thi, không có người theo săn sóc gì cả.

Cách trừng phạt. — Thí-sinh nào không giữ kỷ luật của môn Thể-tháo mình xin dự thi, sẽ bị ban thẩm xét sa thải ngay hồi đó.

TRÁCH-NHẬM. — Ban Trị-sự Tổng-cuộc lãnh phần trách nhậm sắp đặt cho có thứ tự, theo kỷ luật mà thôi, còn sự rủi ro thì không biết tới. Nên có lời khuyên thí-sinh liệu theo sức mình mà xin dự thi.

Mỗi thí-sinh có phép dự thi đến 4 môn theo chương-trình sắp trên đây.

BỆNH RUN

nhất-quyết trừ tiệt bằng thuốc «Tœnifuge Français» của quan đốc-tờ DUHOURCAU là thứ thuốc rất nhạy mà rẻ tiền nhất.

chỉ 12 viên là khỏi không cần thuốc tẩy.

Nhà bán thuốc cho bộ Thủy-quân và bộ Thuộc-địa.

Bán tại nhà LEGOUX Frs 6, Rue Louis-Blanc, La Garenne (Seine) Trước tại số nhà 10, phố Turenne, Paris và Bán ở các hàng thuốc tô.

Việt-Nam Bất-động-sản Công-ty

Công-ty hữu hạn đang trù lập vốn $ 100.000.-

Bổn thảo điều-lệ của Công-ty đã ấn-hành trong Đông-pháp Công-Báo (Journal Officiel de l'Indochine) số 96 ra ngày 2 Décembre 1931.

Điều lệ dự định để tại phòng văn quan Chưởng-khế E. FAYS, tại Saigon, ngày 14 Décembre 1931.

Số vốn là 100 000 đồng bạc chia ra làm 10.000 cổ-phần; mỗi cổ phần: $ 10 đóng tất một lần.

Tiền bạc hùn sẽ đóng tại Công-ty Việt-Nam Ngân-hàng, ở số 54-56, đường Pellerin, Saigon, từ bữa 1er Janv. cho tới 30 Juin 1932.

Mục-dích sự lập hội Việt-Nam Bất-động-sản Công-ty là để cho quí ngài cần-kiệm hùn dặng và góp nhóp lại những số tiền chắt mót để được giá rẻ những Bất-động-sản ở châu-thành lúc nầy dặng cho mướn và chờ ngày sau bán lại có lời nhiều.

Quí ngài muốn hỏi đều chi xin do nơi Việt-Nam Ngân-hàng.

Hội-viên sáng-lập
TRƯƠNG-TẤN-VỊ ✡
Đốc-phủ-sứ Honoraire à Chaudoc.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

Ngày 1er Juillet 1932.

	1-7	30-6
Nhà-nước..............	10F.00	10F 00
Ngân-hàng Đông-pháp....		9 86
Banque Franco-Chinoise..		9 86
Financ. Fse. et C.........		9 86
Hong-kong Shanghai.......		9 88
Chartered-Bank...........		9 96
Sté. Annamite de Crédit...		9 86

MỄ CỐC

Giá chở đến nhà-máy Cholon, bao lấy luôn giá lúa 68 kilos

Paddy pour riz de choix.....	2.75 à 2.30
Paddy pour riz numéro 1....	2.23 à 2.27
— n. 2.40 %. Japon	2.08 à 2. 3
— n· 2,50/55 %. Java.	2 02 à 2 07
Paddy alimentaire............	1.98 à 2 03

Mách giùm đồng bạn

Nghe rằng: ông hội-đồng François Sự chủ tiệm Hột-xoàn mới lập cũng tại góc đường Bonard và Philippini Saigon bán tràng hoa cờm để đi điếu đám ma. tràng hoa làm rất khéo léo.

Mà nghe đâu giá rẻ hơn các chỗ hết thảy, là vì ông khỏi ốn tiền mướn phố thêm và người cũng bạn thêm, lập cũng chung trong một căng tiệm hột xoàn.

Và nhờ lòng nhơn công thợ làm tràng hoa thất nghiệp, ông mướn rẻ nên bán rẻ hơn hết đặng cho đồng bạn nên để ý khi cần sự đến đó mà mua.

HÃY DÙNG SAVON

NGUYỄN-HỮU

3 Ngôi-sao ★★★ Tốt mà rẻ

Savonnerie N. H.

à Cầu-nhiễm (Cần-thơ)

COMPTOIR D'HORLOGERIE SOIGNÉE

«A LA TOUR EIFFEL» MAISON FONDÉE EN 1856

JOYEROT, JACOT & Cie

23 rue Gambetta à BESANÇON (France)

Catalogue général d'Horlogerie, Bijouterie, Orfèvrerie adressé gratis et franco Envois de choix sur références.

Remise à MM. les Fonctionnaires et abonnés de ce journal

Bán đủ các thứ đồng hồ to nhỏ, đồ vàng bạc, các thứ viết máy, viết chì, viết vàng, hoa, bông, vòng, xuyến, nhẫn, giây chuyền cùng các đồ trang sức khác. Có quyển mẫu hàng (Catalô) gởi biếu, không đến tận nhà

Các ngài đọc báo LỤC-TỈNH TÂN-VĂN cắt miếng giấy nầy mua hàng được giá hạ và có trừ huê hồng.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

ĐÔNG-PHÁP

NAM-KỲ THỐNG-ĐỐC

TỈNH RACHGIA

***YẾT THỊ.** — Đơn xin vĩnh viễn đất nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Ngô-nhơn-Hồng Điền-chủ ở (Rachgia)	Hòa-Thuận	35 45 46	2· » »	8h.42.00 13h.16.00 11h.00.00	

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ điều 11 và 13 lời nghị định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản đều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện Chủ-tỉnh Rachgia.

Rachgia, le 17 Juin 1932.
L'Administrateur Chef de Province.
Signé: ILLISIBLE

Vu pour affichage:
Saigon, le 20 Juin 1932.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement
Le Chef du 5e bureau
Signé: ILLISIBLE.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

ĐÔNG-PHÁP

NAM-KỲ THỐNG-ĐỐC

TỈNH HATIEN

***YẾT THỊ.** — Đơn xin thuê mãi đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Claude Edmond About	Làng Dương-hòa	»	»	2 mẫu 90 sào	Bắc: Kinh 100 thước. Nam: Đường số 8. Đông: Kinh. Tây: Miếng đất khẩn 297 mẫu.

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ điều 11 và 13 lời nghị định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản đều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện Chủ-tỉnh Hatiên.

Hatiên, le 18 Juin 1932.
L'Administrateur Chef de Province,
Signé: ILLISIBLE.

Vu pour affichage:
Saigon, le 22 Juin 1932.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement
Le Chef du 5e Bureau,
Signé: ILLISIBLE.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

ĐÔNG-PHÁP

NAM-KỲ THỐNG-ĐỐC

TỈNH BACLIEU

***YẾT THỊ.** — Đơn xin khẩn không đất nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Lam-Ut Điền-chủ ở tại Vinh-phước	Làng Vinh phước tổng Thanhhưng (Baclieu)	7 8	11· F. »	71h.99a.00c 4.h.75.40c	

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ điều 11 và 13 lời nghị định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản đều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ-tỉnh Baclieu.

Baclieu, le 13 Juin 1932.
L'Administrateur Chef de Province,
Signé: ILLISIBLE.

Vu pour affichage:
Saigon, le 17 Juin 1932.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement
Le Chef du 5e Bureau,
Signé ILLISIBLE.

KIÈM-LÂM

CAMAU

NAM-KỲ THUỘC-ĐỊA LANGSA

KIỀM-LÂM SỞ

Năm 1932

LỜI RAO

Đấu giá, bằng cách làm đơn, bỏ vào bao thơ dán lại, đặng bán những rừng củi tọa lạc tại tỉnh Baclieu

Cho thiên hạ đặng hay rằng, mỗi buổi, 8 giờ ban mai, Tòa-Bố Baclieu sẽ thâu đơn cho đến ngày 9 tháng tám Langsa, năm 1932, những đơn xin bằng cách bỏ vào bao thơ dán lại, về việc Nhà-nước bán cây củi trong năm 1932 tại tỉnh Baclieu, kể ra sau đây:

Phòng việc đấu giá sẽ lập ra do Quan thay mặt cho Quan Thông-đốc Nam-kỳ làm Chánh Hội-Trưởng, Quan thay mặt cho Quan Chánh-Sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ, và Quan thay mặt cho Quan Kho-bạc Nam-kỳ làm thuộc viên.

Thơ từ về việc đấu giá sẽ xét coi nội trong ngày ấy lối 8 giờ ban mai.

Đơn xin đấu giá thì không được dưới một phần trăm của giá định về mỗi Cúp. Những số lẻ phần trăm không kể.

Những cúp sẽ bán kể ra dưới đây:

Khoản thứ	Số thuộc về: Rừng cấm	Lô thứ	Cúp số	Đạt thành phỏng ước	Các thứ lâm sản định chừng	Số đốn phỏng ước	Ra giá bán mỗi thước	Tiền thế chưng tạm (bạc)	Tiền thế chưng thiệt thọ (quan)	Cột hờ
1	353	I	6 A.	133 ha.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.500 st 1.500 200 21 m3 70 100 st 10 5.000 tàu	0$80 0.50 0.40 2 09 1.50 2.50 2.50 1.40	130$	1.300fr.	Hết thảy những cây mà Nhà-nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế, định theo lời nghị ban hành lúc đo cây.
2	353	I	6 B	133.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.500 st 1.500 200 2[illegible] m3 70 100 st 10 5.000 tàu	0.80 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50 1.40	130	1.300	
3	353	II	6 A	160.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.750 st 1.750 250 25 m3 75 100 st 15	0.80 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.5	160	1.600	
4	353	II	6 B	160.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.750 st 1.750 250 25 m3 75 100 st 15	0.80 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	150	1.600	
5	354	I	6 A	134	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.200 st 1.200 350 50 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	120	1.200	
6	354	I	6 B	133.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.200 st 1.200 350 50 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	120	1.200	
7	354	II	6 A.	14[illegible]	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.000 st 1.000 300 50 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	110	1.100	
8	354	II	6 B	134.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.000 st 1.000 300 50 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	110	1.100	
9	354	III	6 A.	140.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.500 st 1.200 350 70 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	140	1.400	
10	354	III	6 B.	140.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.500 st 1.200 350 70 m3 100 110 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	140	1.400	
11	354	IV	6 A.	190.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.500 st 1.200 400 40 m3 100 100 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	140	1.400	
12	354	IV	6 B.	162.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà	1.250 st 900 300 40 m3 100 75 st 20	0.90 0.50 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50	110	1.100	
13	355	I	6 A.	203.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	1.700 st 2.200 135 50 25 m3 125 7.500 tàu	0.80 0.45 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	160	1.600	
14	355	I	6 B.	204.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	1.800 st 2.300 125 50 25 m3 125 [illegible]00 tàu	0.80 0.45 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	160	1.600	
15	355	II	6 A.	163.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.500 st 1.500 300 40 m3 100 150 35 3.000 tàu	0.70 0.45 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50 1.40	130	1.300	
16	355	II	6 B,	150.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.500 st 1.500 300 40 m3 100 150 st 35 4.000 tàu	0.70 0.45 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50 1.40	130	1.300	
17	355	III	6 A.	207 ha.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	2.000 st 2.250 150 75 25 m3 75 5.000 tàu	0$70 0.40 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	160$	1.600fr.	Hết thảy những cây mà Nhà-nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế, định theo lời nghị ban hành lúc đo cây.
18	355	III	6 B.	200.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	2.000 st 2.250 150 75 25 m3 75 5.000 tàu	0.70 0.40 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	160	1.600	
19	355	IV	6 B	143.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.250 st 1.200 350 40 m3 1.0 100 st 40 3.000 tàu	0.70 0.45 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50 1.40	110	1.100	
20	355	IV	6 C	141.	Củi đước — vẹt Các thứ củi khác Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Vỏ đước — đà Lá dừa nước	1.250 st 1.200 350 40 m3 100 100 st 40 3.000 tàu	0.70 0.45 0.40 2.00 1.50 2.50 2.50 1.40	110	1.100	
21	356	I	4 A	186.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra)	1.200 st 1.250 25 100 15 m3 50	0.60 0.35 2.50 2.50 2.00 1.50	90	900	
22	356	I	4 B	186.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra)	1.250 st 1.250 25 100 15 m3 50	0.60 0.35 2.50 2.50 2.00 1.50	90	900	
23	356	II	4 A	188.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đà — đước Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra)	8[illegible] st 700 [illegible]0 20 20 m3 50	0.60 0.35 2.50 2.00 2.00 1.50	60	600	
24	356	II	4 B	157.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đà — đước Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra)	7[illegible]0 st 650 65 15 15 m3 [illegible]	0.60 0.35 2.50 2.50 2.00 1.50	50	500	
25	357	I	4 A.	127.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	750 st 1.100 15 15 15 100 10.000 tàu	0.75 0.40 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	70	700	
26	357	I	4 B.	127.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	750 st 1.100 15 15 15 100 10.000 tàu	0.75 0.40 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	70	700	
27	357	II	4 A.	146.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	1.000 st 1.250 25 15 15 75 m3 10.000 tàu	0.80 0.50 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	90	900	
28	357	II	4 B.	146.	Củi đước Củi vẹt và các thứ củi khác Vỏ đước — đà Cột (trừ đước ra) Cừ, nọc (trừ đước ra) Lá dừa nước	1.000 st 1.250 25 15 15 75 10.000 tàu	0.80 0.50 2.50 2.50 2.00 1.50 1.40	90	900	
29	391	IV	8	100.75.00	Củi	1.500 st	0.30	30	300	
30	391	V	8	102.75.82	Củi	2.000 st	0.30	40	400	
31	391	VI	8	101.25.00	Củi	1.500 st	0.30	30	300	
3	391	VII	8	101.46.00	Củi	1.500 st	0.30	30	300	

Feuilleton n° 423

HIỆP-NGHĨA TIỂU-THUYẾT

俠義小說

Tục Tiểu Ngũ-Nghĩa

續小五義

(Tiếp theo)

HỒI THỨ MỘT TRĂM MƯỜI SÁU

Chung-Hùng hạ chiến-thơ khích giặc,
Tăng-Năng tặng xuân-tửu khều dâm

Còn Vương-kỳ-Tiên, tuy đã hồi thơ cho Chung-Hùng và hứa 5 ngày sẽ giao chiến mặc dầu, song vì khi dễ binh Quân-san, nên chẳng thèm để ý lo lắn điều độ quân gia chi hết, chỉ cứ lo tưởng có một việc là làm sao mà lấy cho được Ngọc-Tiên đó thôi; nên cứ hối Tăng-Năng chế món rượu thuốc mê dâm ấy cho mau.

Ngày giờ thấm thoát, mới đó mà đã được ba ngày rồi, Vương-kỳ-Tiên bèn kêu Tăng-Năng mà hỏi rằng: « Tăng-xuân-tửu Tiên-sanh đã làm rồi chưa » ?

Tăng-Năng nói: « Tôi đã chế rồi, đến sáng sớm mai thì đã dùng được. Nhưng tôi xin Trại-chủ hãy lo liệu việc chinh-chiến đây đã, hể khi đắc thắng trở về, thì sẽ bày tiệc mà ăn mừng; chừng ấy sẽ thỉnh Đông-Phương cô-nương ra, nàng ắt chẳng nghi ngờ chi hết, làm như vậy há chẳng phải là tròn vẹn được một công mà ba chuyện hay sao? Trại-chủ hãy nghĩ lại mà coi có được cũng chăng » ?

Vương-kỳ-Tiên nói: « Lời nói ấy nghe tuy có lý, ngặt vì tôi mơ tưởng Ngọc-Tiên, coi một ngày ước qua một năm, chờ sao cho được? Thôi, việc nào thì tính theo việc nấy thế mà, việc hôm nay thì tính hôm nay, còn việc ngày mai thì để ngày mai sẽ tính ».

Tăng-Năng nghe nói như vậy thì cũng than thầm, biết Vương-kỳ-Tiên không có thế nào mà làm nên việc cả được. Còn đương dụ dự, mà Vương-kỳ-Tiên chỉ cứ hối thúc, bảo viết thỉnh-thiệp mà thỉnh Ngọc-Tiên, ngày mai giờ ngọ đến dùng tiệc rượu.

Tăng-Năng viết thiệp xong rồi, liền giao cho Vương-Ngọc, sai đi thỉnh liền. Vương-Ngọc lãnh lấy thỉnh-thiệp rồi, bèn đem về nói với Kim-Tiên, vợ chồng dắc nhau qua bên tây-viện. Ngọc-Tiên rước vào mời ngồi, mụ-già rót nước bưng ra. Ngọc-Tiên mời dùng trà xong rồi mơ, hỏi Vương-Ngọc rằng: « Chẳng hay Tam-ca với thơ thơ đến đây có việc chi chăng » ?

Vương-Ngọc liền lấy thỉnh-thiệp trao ra và nói rằng: « Đại-ca sai qua thỉnh em, ngày mai dùng một tiệc trưa, em hãy đến đó mà uống rượu; Đại-ca mà thỉnh em đây, một là xin lỗi với em về việc mất ăn, hai là gần đánh với binh Quân-san, nên người muốn thỉnh em ra mà giúp sức đó ». Ngọc-Tiên nghe nói giựt mình, liền nói rằng: « Trên núi đây chẳng thiếu chi là Trại-chủ, đều là tay quen thạo chiến trận, thì mới đáng, chớ như em đây mà tài-lực là bao nhiêu mà dám đưa chơn nơi trận thượng ».

Vương-Ngọc nói: « Ấy cũng bởi Đại-ca qua vẫn có lòng ngưỡng mộ cái phương danh của em đã lâu, người biết em là một tay võ đông siêu quần, tài tình xuất chúng; sánh với đàn-ông còn hơn nhiều lắm, nên người mới cậy qua thỉnh hết cả hai chị em, xin ra mà đối địch với binh Quân-san thì ắt chúng nó làm gì cũng phải tiêu giệt ».

Ngọc-Tiên nói: « Nếu vậy thì để mai em sẽ ra mà giúp sức với Đại-ca, chớ biết sao bây giờ » ?

Vương-Ngọc nghe nói mừng rỡ chẳng cùng, lại còn khoe khoan Đại-trại-chủ những là trọng hậu, nhơn nghĩa, ở với mọi người đều tử-tế cả. Chuốt ngọt một hồi mới lui về.

Vương-Ngọc đi rồi, Ngọc-Tiên ngồi lại một mình, trong lòng dụ dự không an. May sao trong viện của nàng, có một mụ-già tánh hay thọc mạch, ngoại-hiệu của mụ là kêu là Trương-khoái-Chỉ, nhơn thấy Ngọc-Tiên có ý bần dùng thì hỏi rằng: « Vì sao mà mụ coi Tiểu-thơ buồn bực lắm vậy » ?

Ngọc-Tiên nói: « Đại-trại-chủ mời ta ngày mai uống rượu, nhưng mà ta e, tiệc không phải tiệc lành, rượu không phải rượu tốt; chắc cũng có duyên cớ chi đây ».

(Mai tiếp).

CHỈ CÓ MỘT...

Ecole Centrale de Commerce

chuyên dạy các khoa thương mãi, bút toán, đánh máy, viết tắt, chữ Anh, chữ Pháp, thật mau giỏi

Tuy gặp buổi khó khăn mà các sở và các hãng vẫn kêu học trò hồn trường đi làm việc. Vậy anh em phải lo học trước đặng gặp dịp may.

Cần hỏi điều chi xin viết thơ cho
M TRẦN-MẠNH-NHÂN
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tân-Định)
-> SAIGON <-

HÃNG LÃNH CẤT VÀ SỬA NHÀ PHỐ
J. V. CANOVA
Cất bằng gạch
Đúc bằng sạn
Lãnh tu bổ nhà cửa
CÔNG CUỘC CẤT THEO MĨ-THUẬT KIM THỜI
Đá cẩm thạch — Gạch bông — San đúc — Đá ống cỏ
Dây thép nói số 812 — SAIGON
15, Rue LUCIEN LACOUTURE

MUỐN BÁN
Một cái xe Camionnette Citroën giá 400$ hay là đổi xe torpédo.
Do tại 302 đường Paul-Blanchy — Saigon.

RÉVÉLATIONS SENSATIONNELLES

des SAINS SECRETS des SCIENCES OCCULTES Sortilèges, Magie, Pratiques secrètes dévoilées. Domination des volontés, force irrésistible assurant à tous RÉUSSITE ET FORTUNE. — Philtres d'amour. — Secrets des guérisseurs de tous pays. — Notice gratuite. Ecrire.
SOCIÉTÉ FRANÇAISE
65, Rue du Fg. Saint-Denis PARIS

Khăn đen Suối-dờn
HẠ GIÁ
Tôi còn đương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân số phí tôi chịu. Quí ông ở gần đây xin mời đến nhà trước xem mấy đờn sau để bề lựa khăn cho vừa ý.
Hạng hạng nhứt....... 2$70
Nhiều gò hoặc cần nhung 2$20
Thứ thường người chơi 1$10
Nguyễn văn-Búp
kẻ nghiệp Suối dờn

Institution VOVAN
CANTHO
Thi tiểu-học vân bằng ngày 30 Mai 1932: 29 Trò đi thi đậu cả 29 có Mention honorable.
Thi sơ-học cấp-bằng ngày 6 Juin 1932: 31 trò trúng tuyển.
Trường có năm thứ nhứt (1re Année du cycle primaire supérieur). Trò nào học mãn năm được thi vào năm thứ hai (2e Année) các trường trung đẳng Nhà-nước. Bổn trường hết lòng chăm nom cho học sanh khỏi thất hi-vọng.
Trường có lập C. *Spécial* là cốt để cho học sanh đã học lớp nhứt hay là đã có sơ-học cấp-bằng rồi, chuyên trong về pháp văn và toán-pháp đặng để bề thi cử vào trường lớn. Ngàn trường lại có Thầy Tú-tài dạy cò.
Xin nhớ ngày tựu trường: *1er Août 1932 nhằm 29 tháng Sáu Annam.*
Directeur: Ng.-v.-Thượng

SIROP PEYRARD

(NƯỚC-DƯỜNG PÊ-RA)
ở tỉnh ALGER và
MẬT-HOÀN PÊ-RA số 2
Thần hiệu trừ tiệt bệnh
GIANG-MAI
BÁN Ở CÁC HÃNG BÀO-CHẾ TÂY LỚN
NHÀ CHUYÊN-MÔN PÊ-RA (PEYRARD)
ở số nhà 46, phố Grenelle, PARIS

DẦU "CRÉSYL" THIỆT
và sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, có một mình dầu hiệu:
CRESYL-JEYES
ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OẠN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM
PHÒNG NGỪA BỊNH OẠN linh-nghiệm thật, nhứng là bịnh giác-trời, thiên-thời, ...
THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa ráy nhà cửa khỏi độc-địa ...
KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG
Có một mình thứ dầu "CRÉSYL-JEYES" ...
HÃY CÙNG CỐI DÙNG CHỨ lấy bình nào không nhãn hiệu "CRÉSYL-JEYES"

AGENCE IMMOBILIÈRE DE L'INDOCHINE
211 213 Rue Catinat et Angle Rue d'Espagne
-!- SAIGON -!-
Téléphone: 808
CODE LUGAGNE INTERNATIONAL
A. I. D. L. I.
MUA BÁN — Nhà cửa, vườn tược, ruộng nương, đất cát, nhà vườn, phố, hãng buôn — Cho mướn nhà vườn, nhà ở phố, giá đủ hạng tại Saigon, Dalat, Cap Saint-Jacques v. v... — Cho vay cách giản tiện có thế chưn. — Lãnh cai quản huê lợi. — Lãnh cai quản nhà cửa. — Lãnh cai quản vườn tược. — Lãnh kiểm soát vườn tược. — Đổi chác và giao thông
Xin hãy do nơi bà DE LA SOUCHÈRE.

Mỗi người mua những cúp đã kể trong khoản từ thứ 1 đến thứ 28 của tờ yết thị nầy, phải chịu không cho sở Kiểm-lâm mỗi năm 50 thước củi. Củi ấy để dùng cho tàu của sở Kiểm lâm. Kết thầy phải bằng cây vẹt và đem tại quận Kiểm-lâm Nam-Căn và Đầm Dơi, khi được giấy của quan Chủ sở Kiểm lâm Camau cho hay trước 15 ngày.

Người nào muốn đấu giá một Cúp hay là nhiều Cúp, thì phải làm đơn có dán con niêm gởi cho quan Chánh Hội-Trưởng phòng đấu giá. Đơn ấy phải ghiêm theo một tờ kiết nhận rằng người ấy đủ sức đấu giá, của quan Tham-biện sở tại của mình chứng cho.

Còn tiền thế chưng tạm đã định theo trong tờ yết thị nầy, thì phải nạp trước ngày đấu giá. Người nào được phép dự vào cuộc đấu giá là khi nào, trước khi khai hội, người ấy trình cái biên lai chứng rằng mình có nạp tiền thế chưng tạm ấy rồi.

Những điều lệ riêng và những khoản chỉ giải rành rẽ về việc khai phá rừng cấm đã có biên vào trong cuốn điều lệ buộc người đấu giá, do theo nghị định ngày 21 tháng ba Langsa, năm 1930, để tại phòng 5 dinh Hiệp-Lý Nam-kỳ Soái-phủ, tại Tòa-Bố tỉnh Bạcliêu, và nơi sở Kiểm-Lâm Chánh ở Saigon cho những ai muốn coi thì coi.

Mỗi cái đơn xin đấu giá bỏ vào bao thơ dán lại, thì phía ngoài không được để chi cả, chỉ phải biên giờ, ngày và chỗ đấu giá, lại viết thêm cho chắc chắn Cúp số mấy hay là khoản số mấy đã định theo trong lời rao nầy.

Cái *bao thơ thứ nhứt* ấy phải bỏ vào trong một cái *bao thơ thứ nhì*, ngoài bao thơ thứ nhì thì chỉ để bao gởi cho quan Chánh-Hội-Trưởng phòng đấu giá mà thôi.

Nếu ai muốn đấu giá nhiều Cúp thì phải làm riêng mỗi Cúp một cái đơn.

Thơ ấy dán lại, được phép đem đến đưa cho quan Chánh-Hội-Trưởng phòng đấu giá tại Bạcliêu và xin *biên lai*, hay là gởi tại nhà giây Thép, *theo cách gởi thơ lấy biên lai*; những thơ ấy phải đến tại phòng việc Tòa-Bố Bạcliêu nội ngày 28 tháng tám Langsa năm 1932 là trễ hơn hết.

Siagon, ngày 13 tháng sáu Langsa 1932
QUAN CHÁNH SỞ KIỂM-LÂM NAM-KỲ
Ký tên: **BOUCAUD**

(MODÈLE DE SOUMISSION) Kiểu đơn xin đấu giá
(Ecrite en français sur papier timbré, sous double enveloppe)
(Viết chữ Langsa đơn phải gắn con niêm bỏ vào 2 bao thơ như đã nói trên đây).

Je soussigné (nom et prénoms) . . . . profession. . . . . de nationalité. . . . . en résidence au village de. . . . . Canton de . . . . Province de. . . . . carte d'impôt n° . . . . . m'oblige et m'engage par la présente soumission à exploiter la coupe n° . . . . . . série n° . . . . Réserve n° . . . . . . afférente à l'exercice 1932, en me conformant aux clauses du Cahier des Charges joint à l'arrêté du 21 Mars 1930 et aux clauses et conditions particulières de la vente dont je déclare avoir pris connaissance.

J'offre, de payer comme prix d'achat la somme de. . . . . (en chiffres et en toutes lettres). . . . .

. . . . par stère de bois de feu de Duoc,
. . . . par stère de bois de feu de Vet,
. . . . par stère de bois de feu d'autres essences,
. . . . par stère d'écorces de Duoc,
. . . . par stère d'écorces de Dà.
. . . . par mètr cube de bois d'œuvre (Colonnes sauf Duoc),
. . . . par mètre cube de bois d'œuvre (Pieux et Perches sauf Duoc),
. . . . par mille feuilles de paillotes d'eau.

et m'engage en outre à verser le cautionnement définitif.

A. . . . . le, ...
(Signature),

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant: LÂM-VĂN-NGỌ.

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur Propriétaire. NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
57, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

Tirage 2192 Exemplaires
Saigon Le 12 Juillet 1932

Feuilleton n° 33

Giang hồ hào hiệp

Nói về nhơn-vật hành-vi bí-mật của hội-đồng, có quan hệ thế đại nhơn tâm, bền truyền nầy như đèn sáng soi chỉ tối tăm, xin độc-giả để ý.

HỒI THỨ MƯỜI

Hai cây kim, Trương-Phước giải vây.
Một vòng cầu, Tô-Nhị cứu nạn.

(Tiếp theo)

Hầu-Thất bị liệng đá lỗ đầu, máu tươi nhỏ ra từ giọt, bài tay ôm đầu rên rỉ, ngồi trên ngựa khó lòng. Mã-hồ -Tử ôm choàng Hầu-Thất một tay, một tay rằm dây cương ngựa chạy, vừa tới chỗ Trang-môn phía bắc, gặp Vu-đại-Minh và Hà-Linh, Tô-Nhị bên đường. Mã-hồi-Tử dừng ngựa lại chút lâu, cùng ba người ấy luận bàn mưu kế, kế thấy hai người đỡ-dệ của Đại-Minh tới đó, là Châu-tam-Tung và La-bội-Khôn, Vu-đại-Minh nghĩ kế sẵn rồi, khiến hai người kia bỏ Hầu-Thất và ngựa long-câu đi trước, còn Mã-hồi-Tử xuống ngựa ở lại đó, tùng hành Đại-Minh và Hà-Linh Tô-Nhị đi sau, hành trình một đổi xa xa, lại gặp Cao-phước Hải và Han-thượng-Kiệt hội diện, tất cả mấy người kể lên trên đó, tùng hành Đại-Minh tới Hoanh-đạo-hà, chẳng dè bọn Tiền-như-Ngọc bốn người (Tiền-như-Ngọc, Lý-trường-Thái, Cao-đại-Toán, Kim-chung-Thinh), dương giao chiến với Dương-yến-Nhi chỗ đó, bỗi Dương-yến-Nhi bị bốn người kia ngăn cản, không cho liệng đá vào chỗ bóng ngựa long-câu, Dương-yến-Nhi cự địch với bốn người kia không xong, chạy tới Huỳnh-đạo-hà đình trú, bốn người rượt theo Dương-yến-Nhi kịp gót, hai đàng giao chiến tại chỗ nầy. Vu-đại-Minh và mấy vị huynh-đệ tùng hành, trông thấy Dương-yến-Nhi phát giận, chung nhơn vây bọc Dương-yến-Nhi ở trên, cố đánh chết Dương-yến-Nhi báo cừu, song Dương-yến-Nhi có nghề võ trong mình, cách hay nhẩy như chim một thứ, chẳng đánh một miếng «độc xá xuất động» nhẩy qua đầu chúng-nhơn giải vây, chẳng chạy một cách như bay, chúng-nhơn rượt theo chẳng không kịp, chẳng ngờ chẳng chạy tới phía núi, rồi dương một hòn đá tê nhào, chẳng bị tê một cái thiệt đau, chưa kịp đứng dậy, tiếp thấy Han-thượng-Kiệt chạy tới chỗ đó, giơ dao dể chém Dương-yến-Nhi, Dương-yến-Nhi hoảng hốt né đầu, nhẩy phóc qua chỗ núi phía sau dể chạy, chẳng dè kẻ bên núi có khe sâu lắm, Dương-yến-Nhi nhào đầu xuống khe đó rồi.

Han thượng Kiệt thấy Dương-yến-Nhi bị té xuống khe, tưởng rằng Dương-yến-Nhi bỏ mạng, chẳng thôi lui phía sau dùng đó, tiếp chung nhơn hiệp lại dủ mặt cả rồi, Han-thượng Kiệt chỉ chỗ cho khe, nói Dương-yến-Nhi bỏ mạng tại đó, chúng nhơn vỗ tay mừng rỡ, con đường phía núi chuyện trở, bỗng thấy phía sau đen duốc sáng trời, binh mã sắp hàng kéo tới, Tô-Nhị kêu chúng-nhơn mách bảo, biết đạo binh tiếp hậu của Tam-thôn-Đình.

Bỗi Tam-thôn-Đình cưu lửa cháy nhà đã xong, chẳng tới chỗ tao-ngựa kiểm soát lại, các thứ ngựa trong tao đêm dủ, chỉ mất trộm một con ngựa long-câu, chẳng lại thấy con khi núp mình chỗ tao-ngựa phía sau, giống như nó bị ai đánh đập ma trốn. Tam - thôn - Đình bèn ẩm con khỉ trên tay xem kỹ, thấy bên hông, khi có một cây kim đâm vào, cây kim ấy bằng thau, đâm thấu thịt độ sâu hai tấc, Tam-thôn-Đình nhổ cây kim ra khỏi thịt, chỗ bị thương nhỏ giọt máu tươi, khi nó rơi nước mắt gục đầu, coi bộ nó trong mình đau lắm. Tam-thôn-Đình xem cây-kim ấy thiệt nhọn, chỗ mũi kim có vòng sắt và dây tơ, xem tổ hình thức cây kim nầy, giống như ám-khí của Nữ-nhơn chết tạo, Tam-thôn-Đình thâu cây kim cất lại, lấy thuốc xức cho bị thương cho con khỉ hồi tay, tức thời kêu một đứa Bộc-nhơn, đem khỉ tới chỗ chuồng (chuồng chết khỉ) nuôi dưỡng. Khi đó Tam-thôn-Đình nghĩ tới con ngựa mất trộm, chẳng tức giận bọn trộm thâm gan, chẳng sợ Dương-yến-Nhi rượt theo bọn trộm một mình, không biết sự thế ra sao mà nói, Tam-thôn-Đình bèn chính tề binh mã, mỗi đến được xuất hành, đường đi theo phía núi Kê-quan, kéo hàng chữ «Nhứt» dông miết, đạo binh nầy là binh tiếp hậu, để cứu giúp Dương-yến-Nhi bắt kẻ trộm (trộm ngựa) dọc đường, Tô-Nhị và chúng-nhơn trông thấy đạo binh nầy, chẳng muốn giao chiến với Tam-thôn-Đình thêm nhọc, bỗi con ngựa long-câu đã bắt lại được, cứu-nhơn là Dương-yến-Nhi, đã nhảy dan xuống khe, hai việc ấy đã dủ báo cừu rồi, chẳng tranh cầu với Tam-thôn-Đình vô ích. Tô-Nhị nghĩ kế dã sẵn, biểu Ngãi-ba-Linh ẩn bên gốc cây đại-thọ núp mình. Lể thấy Tam-thôn-Đình kinh qua chỗ nầy, Bà-Linh lấy khẩu hiệu làm kế đoạn hậu. Bà-Linh nghe lời Tô-Nhị bày biểu, ông núp mình bên gốc cây Tung, còn Tô-Nhị và huynh-đệ mấy người bàng bộ phía núi tiu trước.

(Mai tiếp).

TÌ-VỊ ĐƯỢC LÀNH MẠNH
NHỜ THUỐC BỘT
CỦA ÔNG TÂN-SĨ Y-KHOA
POUDRES DE COCK

Quí ông, quí bà biếng ăn, biếng uống, tiêu hóa chậm trễ, khó nhọc, nặng bụng hay là ngán lắm, sau khi ăn cơm rồi chẳng ? Quí ông, quí bà nên uống thuốc bột *POUDRES DE COCK* mà thấy ngon miệng, hết đau bụng, hết mỏi mệt nhọc, thở hào hển, ban đêm tức tưởi, chiếm bao ngủ không được chăng? Phải nhờ trong trí rằng: thuốc bột *Poudres de Cock* làm cho quí ông, quí bà hết sự đau đớn ấy và các chứng bịnh nó làm cho quí ông quí bà chịu nhọc cả đời, vì thuốc bột *POUDRES DE COCK* làm cho vì vị bướn ... hư cũ lại mới. Uống thuốc bột *POUDRES DE COCK* ăn cơm ngon, vật thực nào nó tiêu hóa, lưng dễ, ngũ tăng lực phổi tim, dầu, óc, gan, thận, phế phủ được thông đong, tinh thần tráng kiện mạnh mẽ, vui vẻ. Quí ông, quí bà, ai ai cũng đau tỉ ... vậy thì uống thuốc bột *POUDRES DE COCK* vì nó dễ mà trị bịnh ấy.

Bỗi thuốc bột *POUDRES DE COCK* đựng trong hộp thiết dể bán trong các tiệm thuốc tốt và tại chỗ bào chế ở thành *JECMONT*, tỉnh Nord.

VIN
TONIQUE & BI-NUTRITIF
Du Docteur RIF
Vệ-sanh TỬU *của Lương-y* RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt và là tráng kiện tinh thần, bổi bổ là bao nhiêu tuổi trẻ vẫn đang cả. Nhưng kẻ tuổi già khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thần mỏn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt dáng cứ tân thanh hồng, mới sung tươi tốt coi như trẻ, lại mảng hên xưa.

Gần con nít liết nhược, đàn bà mất máu, cô huyết bạch, cô chứng, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bổi, da mặt đỏ sang, tinh thần tráng kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 194-192, Cholon.

Depôt: Pharmacie Franco-Chinois 190-192, Rue des Marins, Cholon.

CHỪNG NÀO ĐỨA TRẺ ĐÃ LỚN LÊN
MÀ SỮA KHÔNG ĐỦ CHO NÓ DÙNG
THÌ PHẢI CHO NÓ ĂN BỘT SỮA

NESTLE

HIỆU
CON-CHIM
là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLE số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ quốc-ngữ của bác-sĩ Vidal, quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng.

ESSENCE
—
LOTION
—
POUDRE
—
SAVON
—
BRILLANTINE

TỐT
THƯỢNG
HẠNG

ADOREIS

Gallé Frères Paris

XÀ BONG
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Quí Bà, quí cô muốn giữ gìn da mặt cho mịn màng, xinh đẹp; khỏi sợ mụn và tàn nhan. Thì có chi cho bằng dùng «*Xà-bong Vệ Sanh*» của Nhị thiên Đường ở tại *Cholon* đường Canton số 47, mà rửa mặt mỗi ngày. Nếu có em nhỏ, dùng *Xà bong* nầy mà tắm thì chẳng hề sanh ghẻ chốc, lại tráng trẻo dễ thương; dùng mà gội đầu thì cảm mùi không phai lợt.

Vật quí khó tìm. Quí bà quí cô nên lưu tâm chỗ đó.

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG
47 -:- RUE DE CANTON -:- 47
CHOLON

THỨ THUỐC HOÀN BỔ HIỆU
MORRHUOL CHAPOTEAUT
MO-RU'-ON SA BÔ-TÔ

Hay hơn *dầu gan cá* làm cho khỏi nóng khỏi nhớm.

Nó là một vị thiên hạ hay dùng trị *ho gió, ho lao, ho tổn.*

Mỗi tiệm trữ tại đường Vaugirard Paris, mua bài có ấn.

Y-KHOA TÂN-SĨ
TRẦN-VĂN-ĐỐC
Chuyên trị bịnh con nít
91, Đường Verdun. — SAIGON

GIỜ COI MẠCH: Sớm mai: Từ 9 giờ tới 11 giờ
Buổi chiều: Từ 3 giờ tới 5 giờ

Chẳng có đi chữa bịnh tại nhà nếu thấy chỉ nào có đến ...

BANQUE DE L'INDOCHINE

PRIVILEGIEE FONDEE EN 1875

Capital versé : 120.000.000 Francs
Réserves au 31-12-30 116.568.454 Frs.

SIEGE SOCIAL 96 Bld Haussmann PARIS

Adresse Télégraphique INDOCHINE

SUCCURSALES & AGENCES

CHINE	INDOCHINE	AUTRES SIÈGES
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
MONGTZE	HANOI	NOUMEA
—PEKIN—	THANH-HOA	
SHANGHAI	—HUE—	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	—VINH—	

Correspondants dans le monde entier
Traite toutes Operations de Banque
SUCCURSALE DE SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
Location de Coffres Forts

Muốn chữa khỏi bệnh
Sốt-rét-cách-nhật và bệnh
SỐT-RÉT-NGÃ-NƯỚC
nên uống thuốc
QUINOFORME
Thuốc ống. Thuốc viên và thuốc nước
Giá bán 5 cắc ống
Adresse TACHOT, Sa

Vừa khéo vừa kỹ

Đã lâu, chúng tôi vẫn chuyên về dương thuốc ngon cặp, lành lẹm, rẻ của và đi nhiều, ấy là a số trường hợp luôn muốn làm bằng tay chi, chúng tôi cũng sắm cho. Làm hoàn thành rồi đem tới dùng. Lại cũng có đông bạn tử nhiều kêu khéo đẹp và kỹ-lưỡng, ai dùng cũng đều vừa ý và khen ngon. Nhưt là đông toàn bằng cây danh-mộc.

Vậy mong đồng bào xa gần đều mộ-ông chiếu-cố, chúng tôi sẵy làm hân-hạnh và cảm-tạ lắm.

Nay kính cáo

Ngày 6 và Vinh đi [illegible] 8 là [illegible] tôi.

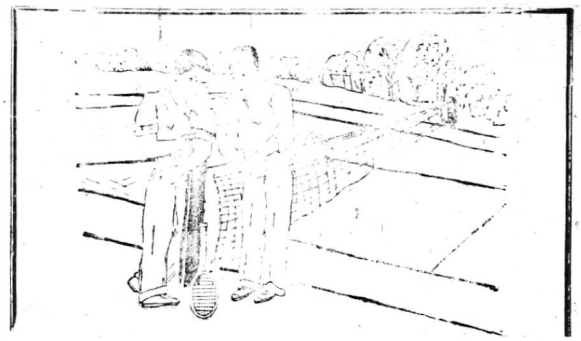

HAI «VẬN ĐỘNG GIA» VẤN ĐÁP

— Cha chả! sao tôi đánh chơi có mấy hiệp, mà nghe trong mình rủ liệt, đầu nặng, mắt lòa, mệt thở không ra hơi, còn hơn chi khỏe quá. Tại sao vậy bạn?

— Tại bạn yếu. Hồi trước tôi cũng vậy đa. Nhờ có anh em chỉ biểu mua thuốc « *HUYẾT-TRUNG-BỬU* » của Nhị-Thiên-Đường uống và mua « *VẬN-ỨNG-NHỊ-THIÊN-ĐÀU* » thoa, nên bây giờ tôi mới đặng như vầy đây.

— Thật vậy sao bạn?

— Thật chớ, bạn tưởng tôi nói chơi sao. « *HUYẾT-TRUNG-BỬU* » là một thứ thuốc có thể làm cho mình thêm sức mạnh mẽ, trang kiện tinh thần, điều hòa thuyết máu. Còn thứ dầu Nhị-Thiên-Đường dùng để xoa thần tinh não, bà phát bá trung, công hiệu như thần. Hai thứ thuốc này rất dễ hiểu và hiệu-nghiệm cho các vận động gia, thể thao, thể dục vậy.

— Ấy cứ mà uống thử, tôi mới là biết lời tôi nói thật.

GLANDOVITAL

thời bủôi mới — kiểu cách mới

thanh xuân cương lực

thang DƯỢC bằng TINH-QUẢ

GLANDOVITAL

trích ở tinh-quả các bài thú trong lúc vì mạnh nhất và trong khi tinh-quả ở dương hàng cương, chất ấy có đủ dùng như sau này:

GLANDOVITAL

chỉ bệnh tri-não và kém ngủ.
khi thân-thể mệt và tri-tuệ trụy.
khi toàn thân và trí đều nhu nhược.
mùôn tự sức và phục não.
dùng sau khi nóng lạnh.
chữa chứng già sớm.
cho thêm vẻ hoa-mỹ.
chữa liệt dương và phụ âm.

GLANDOVITAL

Vì mau kiến hiệu và nhiễm lần lần vào các tạng, cho nên phục bổ rất công hiệu, mà làm cho ta được khoan khoái trong thân thể và hồi xuân.

Dùng :
GLANDOVITAL H cho đàn ông.
GLANDOVITAL F cho đàn bà.
Uống hết một lọ thứ nhất, thấy người khác hẳn, dễ chịu hơn. Vậy nên uống hết cả hũ, thêm hai lọ nữa.

LABORATOIRES ORMOS
81, Rue Le Peletier, PARIS (9e)
Saigon : Bán tại hàng bào-chế MUS, số nhà 110 đường Catinat.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỔN NẠT DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp
Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải)
và 8.000.000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP :—SAIGON số 26, đường Chaigneau
Chi nhánh ở tại Hanoi số 19 đường Bonnets Desbordes

Muốn lập vốn
Muốn lập tư bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM
— *Vé 1.000 đồng* —
mỗi tháng góp 8 đồng
— *Vé 500 đồng* —
mỗi tháng góp 4 đồng
— *Vé 250 đồng*
mỗi tháng đóng 2 đồng.

Mỗi tháng đều có cuộc xổ số, nếu số mình ra thì được Hội trả tiền lợi nguyên cái vé lại khỏi góp tiền nữa.

Còn nếu không trúng số, thì mãng hạn giao kèo, Hội trả đủ số bạc lại, và được chia 33, 33⅓ tiền lời của Hội.

Chúng tôi sẽ gởi sách cắt nghĩa rõ các điều-lệ, cho chư vị nào muốn xét cách thức mua vé của Hội

NÊN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và từ tế động làm quản lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.

Bình sang độc
và đường tiểu-tiện của đờn-ông

Là một quyển sách rất có ích để cứu bịnh cựu khổ cho phần đông các bạn thiếu-niên.

Ông Lương-yTrương văn-Quế rất dày công soạn ra một cách kỹ-lưỡng tinh-tường.

Giá mỗi quyển 0$90. — Ở xa gởi luôn 1$00.

Có để bán tại NHÀ IN UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA, 57 rue Lucien Mossard Saigon.

THUỐC NHỨC ĐẦU
ASPIRINE
DES
USINES DU RHONE

CHỮA KHỎI
NHỨC ĐẦU
BỆNH CẢM
BỆNH GRIP
CÁC CHỨNG ĐẦU NHỨC

Thuốc ấy [illegible] là công [illegible]
Nên dùng những thứ [illegible]

"USINES DU RHONE"

VẢI CÂU PHÊ-BÌNH VỀ CUỐN SÁCH

HỌC LÀM PHÁP VĂN

CỦA ÔNG TRẦN-VĂN-THẠCH, PHÁP-VĂN CỬ-NHÂN

« Chỉ đành rành vì ông Thạch là người . . . có ngày, nên biết luật mạo nào khó, thường học trò không hiểu, mà chỉ ngay . . .

« Công nhiều. Sách có bàn về đợi-danh-từ *(pronoms)*, về trạng-từ *(adverbes)*, giới-từ *(prépositions)*. Chận tiếng kết có ích lắm.

« . . . Annam rập tiếng một làm câu, nên không quen dùng chữ kết ; je viens à Saigon ; — je viens de Saigon ; c'est fait par lui ; — c'est fait pour lui.

« Khoản động-từ *(verbes)*, sách « Học Làm Pháp Văn » chỉ cách dùng thì *(temps)*. Annam học mẹo cho chận nầy khó hết sức, vì tiếng Annam không cần phải dùng thì. . . .

« Đoạn nhì *lối viết văn* cũng có công nhiều, chỉ rõ : cách nào tránh những câu *il y a* hoài, *fait* cùng là *chose*. Langsa nói : *dire une chose, manger une chose, boire une chose, quelque chose, autre chose* . . . Ông Thạch cũng dạy cách tránh mấy tiếng nầy chỉ cách sửa câu dài làm cho ngắn, nặng đổi nhẹ . . .

« Tôi tiếc chẳng chiết được hết cuốn sách của ông Thạch vì câu nào cũng hay. »

(Đông-Nhi, ngày 1er Mai 1932)

« Cuốn sách nầy rất có ích cho cả bạn những cho các bạn học-sanh, mà lại cũng có ghi bổ ích cho người lớn, chẳng những có lợi cho sự học làm Pháp-văn, mà cũng có lợi cho sự học làm văn quốc-ngữ. »

(Trung-Lập, ngày 16 Avril 1932)

Có bán tại :
IMPRIMERIE DE L'UNION
57, rue Lucien Mossard — Saigon
IMPRIMERIE ĐỨC-LƯU-PHƯƠNG
158, Rue d'Espagne Saigon
Ở xa gởi thơ cho :
M. TRẦN-VĂN-THẠCH
76, Rue de Champagne Saigon

Mỗi cuốn : 0$90 — Gởi máng-đa 1$10

Có để bán tại nhà in Union

Nhân vì thầy quyển « PHỤ-KHOA TẠT-ĐỘC » của ông thầy thuốc Trần-văn-Kim soạn ra, rất có ích cho hàng phụ-nữ, có cái công-dụng rất lớn cho chị em bạn gái nhà ta, nên hiện giờ tại nhà in Union cũng có để bán nữa.

Từ nay đến 31 Mai 1932 : giá đặc-biệt mỗi quyển 1$00. Ở xa gởi mua phải thêm một cắt tiền cước-phí.

Ai muốn mua xin cứ để thơ ngay cho :

Imprimerie de l'Union
57, Rue Lucien Mossard, 57
Saigon

AI MAC
Bạnh bổ được [illegible]
Bạnh [illegible] gầy, [illegible]
SI-TI-MUY-LON
(STIMULOL)
SI-TI-MUY-LON (Stimulol)
[illegible] Jerome d'Ary Paris

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250 ngàn đồng
54 & 56, đường Pellerin. — SAIGON

Dây thép nói số 748 — Tên dây-thép : CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gởi không hạng-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời ba phần trăm (3%) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gởi có số « TIẾT-KIỆM » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời đúng bốn phần trăm (4%) mỗi năm. Số nầy để cho người tiền tăng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và cho đợi lâu. Gởi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có hạng-kỳ kêu là « *Dépôts Fixes* » cho lời năm phần trăm (5%) mỗi năm, nếu gởi một năm trọn. Khi nhu-sự xin rút ra trước hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh ba phần trăm (3%) mỗi năm, cũng như bạc gởi không hạng-kỳ vậy, tính từ ngày gởi cho tới bữa rút ra.

— Mua bán ngân-phiếu (chèques) và lãnh gởi tiền qua Đại-Pháp theo tàu thư hay là bằng dây-thép.

— Lãnh trả bạc tháng cho học-sanh Annam đường du-học bên Tây.

— Cho vay đặng giúp học-sanh muốn đi học thêm bên Pháp hay là Ngoại-quốc. Về cách thức cho vay, xin qui Đồng-bào đến thương nghị với Việt-Nam Ngân-Hàng.

— Cho vay có người đứng bảo lãnh chắc chắn và có đủ bảo-chứng hiệu tại đủ.

— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho qui đồng-bào biết về công việc Nhà-hàng hay là bán buôn.

HUYNH-ĐÌNH KHIÊM, *Dược-sư Hội-trưởng*,
TRẦN-TRINH-THẠCH Ở ★ *Phó Danh-dự Hội-trưởng*,
TRƯƠNG-TẤN-VỊ ★ *Chánh Hội-trưởng, Bản Trị sự*.
NGUYỄN-TAN-VAN, *Quản-lý Hành-sự*.
NGUYỄN-HUU-DO, Docteur TRAN-NHU-LAN, J.-B. NGUYỄN-TRUNG-VINH,
P. NGUYỄN-VAN-THOM, NGÔ-TRUNG-TÍNH và VO-HA-THI : *Quản-lý*.

Phát-đình Tổng-lý : P. LÊ-VĂN-GÔNG.